TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày: 19-4- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Hùng;

Ông Nguyễn Hồng Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Kim Cúc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Ngô Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1968 tại xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 1, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị B đều đã chết; bị cáo có vợ là Đoàn Thị , sinh năm 1975; và có 01 con sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/12/1992, bị Công an huyện Xuân Thủy, tỉnh Nam Hà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/12/2021, đến ngày 22/12/2021 chuyển tạm giam; tại phiên tòa bị cáo có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Bùi Đ Tương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 17/12/2021, Phạm Văn một mình đi bộ từ nhà ở xóm 1, xã Xuân Thủy, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định đến khu vực tổ 4, thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, Tgặp một nam thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ, qua dò hỏi biết người này có ma túy bán. Th hỏi mua 100.000đ Heroine, nam thanh niên cầm tiền và đưa lại cho T 01 đoạn ống nhựa nhỏ màu hồng, hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. T xác định là Heroine, cầm ở trong lòng bàn tay phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Khoang 17 giờ 25 phút cùng ngày, T đi đến khu vực tổ 3, thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường thì bị tổ công tác Công an thị trấn Xuân Trường làm nhiệm vụ phát hiện có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu kiểm tra. T tự giác giao nộp 01 đoạn ống nhựa màu hồng vừa mua được và khai nhận là Heroine. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng ký hiệu là M, mời người chứng kiên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngay sau đó Công an thị trị Xuân Trường đã giao hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Trường để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét đối với Phạm Văn T nhưng không thu giữ được gì.

Kết quả xét nghiệm định tính Mophin đối với Phạm Văn T ngày 17/12/2021 của Trung tâm y tế huyện Xuân Trường xác định: Phạm Văn T dương tính với Mophin.

Theo Kết luận giám định số 39/GĐKTHS ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong phong bì được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine; khối lượng: 0,211 gam.

Cáo trạng số 20/CT-VKS, ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi như đã nêu trong Cáo trạng.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Xử phạt Phạm Văn T từ 25 -27 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn đề nghị Hội đồng xét xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn, hối lỗi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết hợp với kết luận giám định về số Heroine thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 25 phút ngày 17/12/2021, Phạm Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,211 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, hành vi của bị cáo Phạm Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra phiên tòa ngày hôm nay là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện. Tính nguy hiểm của hành vi còn thể hiện ở chỗ: Tệ nạn ma tuý đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, nó không chỉ huỷ hoại sức khoẻ của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng; là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội; bị cáo Phạm Văn T là người nghiện, có nhận thức đầy đủ về tác hại, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội về ma túy, song bị cáo vẫn phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật thì mới tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Từ những phân tích trên, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội..

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma tuý nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Số Heroine đã thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho T, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể ngoài ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2021

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy số Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 39/GĐKTHS ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 47/CCTHA ngày 31/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Ngọc Long

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện X;
- UBND xã ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.